

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 14- 01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý

2/ Ông Trương Ngọc Điệp

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 289/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Hữu C, sinh năm: 1993; tại tỉnh Bình Dương. Căn cước công dân: 074093008909, ngày cấp: 21/10/2022, nơi cấp: Cục C1 về TTXH. Nơi thường trú: Số F đường P, Khu phố I, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Phan Thị G (đã chết); có vợ là Danh Thị Ngọc M và 02 con; tiền án; tiền sự; nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2024 cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Ông Tiết Văn Chí Đ, ông Phạm Văn Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại đá (Methamphetamine) từ khoảng năm 2018 và có quan hệ là bạn bè với Tiết Văn Chí Đ và Phạm Văn Y.

Khoảng 18 giờ ngày 08/6/2024, trong lúc C đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy đá về sử dụng nên C sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0937.275.272 gọi cho đối tượng nam tên T (hiện chưa xác định rõ nhân

thân, lai lịch) qua ứng dụng Zalo hỏi mua của T 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) ma túy đá, T đồng ý và kêu C đi đến đường B, đoạn qua khu phố H, phường P để nhận ma túy. Sau đó, C đi bộ đến điểm hẹn gặp T và đưa cho T số tiền 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) rồi nhận lại 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, C đi bộ đến bãi đất trống ở khu phố H, phường P lấy ra một ít ma túy rồi bỏ vào nỏ bằng thủy tinh có 01 đầu tròn (đã mang theo trước đó) để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, C chia ma túy đá ra thành hai phần nhỏ và bỏ vào 02 túi nylon miệng kéo dính rồi C lấy nỏ thủy tinh cất giấu vào túi quần phía trước, bên phải và đi bộ đến khu vực bờ kè ở khu phố I, phường P để uống rượu cùng với Đ và Y. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, C nhờ Y chở C và Đ đến khu vực gần Trường tiểu học P1 để ngủ, Y đồng ý. Sau đó, Y điều khiển xe mô tô biển số 70D1-204.90 chở C và Đ đi đến đường M - T, phía đối diện Trường tiểu học P1 rồi C và Đ xuống xe đi bộ qua đường, còn Y điều khiển xe mô tô đi vòng ngược lại để qua đường (do Y lo sợ bị kiểm tra vì tuyến đường này thường xuyên có lực lượng Cảnh sát Giao thông tuần tra). Đến khoảng 01 giờ ngày 09/6/2024, khi C và Đ đi bộ đến khu vực phía trước Trường tiểu học P1 thì bị Công an phường P trong lúc tuần tra (theo Kế hoạch số 45/KH-CAP ngày 14/5/2024 của Công an phường P) trên đường phát hiện C và Đ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Lúc này, Y cũng vừa điều khiển xe đi đến chỗ C và Đ nên lực lượng Công an yêu cầu cả ba xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra thì C đã tự lấy ra từ trong túi quần phía trước, bên phải 02 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu tròn giao nộp cho lực lượng Công an, đồng thời khai nhận tinh thể màu trắng trong 02 túi nylon miệng kéo dính là ma túy đá của Chí tàng T1 để sử dụng, còn Đ và Y không biết việc này nên lực lượng Công an tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Hữu C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm:

- 02 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá, mẫu M1 và mẫu M2 đều được niêm phong theo quy định).

- 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu tròn.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0937.275.272.

Ngày 09/6/2024, Công an phường P đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng Phan Hữu C và số vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận giám định số 2782/KL-KTHS(MT) ngày 17/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 túi nylon miệng kéo dính đựng trong 01 bì thư được niêm phong bên ngoài có chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Hữu Hồng, chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Trọng H, chữ ký của người bị bắt Phan Hữu C và hình dấu đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1656 gam (M1); 0,0700 gam (M2). Đối với khối lượng ma túy hoàn lại

sau giám định là 0,1495 gam, loại Methamphetamine (M1) và 0,0489 gam, loại Methamphetamine (M2) cùng 01 nỏ thủy tinh có 01 đầu tròn để sử dụng ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0937.275.272, quá trình điều tra xác định đây là phương tiện mà Phan Hữu C đã sử dụng để liên lạc mua ma túy. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên T là người đã bán ma túy cho Phan Hữu C, quá trình điều tra C khai không biết rõ nhân thân, lai lịch của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 267/CT-VKSTDM ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Phan Hữu C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Hữu C mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- + 01(một) bì thư được niêm phong ghi số 2782/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phan Hữu C, cán bộ nhận mẫu Nguyễn Phương N; hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định số 2782/KL-KTHS(MT), ngày 17/6/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 09/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B bên trong chứa 0,1984 gam ma túy, loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- + 01 (một) nỏ thủy tinh có đầu tròn;

- * Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo, màu đen, màn hình bị bể, thân vỏ bị trầy, có sim bên trong đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép 0,2356 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Phan Hữu C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là chưa nghiêm, chưa đủ răn đe nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[7] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2782/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phan Hữu C, cán bộ nhận mẫu Nguyễn Phương N; hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định số 2782/KL-KTHS(MT), ngày 17/6/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 09/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B bên trong chứa 0,1984 gam ma túy, loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ 01 (một) nỏ thủy tinh có đầu tròn.

- Đối với 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo, màu đen, màn hình bị bể, thân vỏ bị trầy, có sim bên trong là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Hữu C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/06/2024.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 2782/PC09, có chữ ký của người bị bắt Phan Hữu C, cán bộ nhận mẫu Nguyễn Phương N; hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định số 2782/KL-KTHS(MT), ngày 17/6/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 09/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B bên trong chứa 0,1984 gam ma túy, loại Methamphetamine (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

+ 01 (một) nỏ thủy tinh có đầu tròn.

- Trả lại cho bị cáo Phan Hữu C 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Oppo, màu đen, màn hình bị bể, thân vỏ bị trầy, có sim bên trong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 037.25 ngày 13 tháng 11 năm 2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Hữu C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh N1